

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2019/HS-ST
Ngày: 21-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Khắc Nghĩa.
2. Ông Hà Quang Văn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2019/TLST-HS ngày 29/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXST-HS ngày 07/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Hữu D, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: xóm 3, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn N và con bà Đặng Thị T; Chưa có vợ, có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Có 01 tiền sự: Ngày 07/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Nguyễn Hữu D chấp hành xong ngày 10/6/2018. Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/7/2019, chuyển tạm giam ngày 30/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1968.

Chị Đặng Thị T, sinh năm 1963.

Anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1992.
(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hữu D là người nghiện ma túy, loại Heroine. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/7/2019, Nguyễn Hữu D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa màu đen, không lắp biển kiểm soát từ nhà đi đến thị trấn N, huyện N để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đi đến khu vực bến xe khách N, thuộc phố T, thị trấn N, huyện N thì Nguyễn Hữu D gặp một người nam giới (D không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ở bên đường trông giống người nghiện. D đi lại gần người nam giới và hỏi: *“Anh có hàng không bán cho em một quả hai trăm nghìn”* - Ý D hỏi mua Heroine của người nam giới với giá 200.000 đồng, người nam giới trả lời *“Có, đưa tiền đây”*. Nguyễn Hữu D lấy ra 200.000 đồng cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa lại cho Nguyễn Hữu D 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Nguyễn Hữu D mở ra kiểm tra xác định đúng là Heroine nên gói lại và lấy trong túi ra 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bọc bên ngoài gói Heroine vừa mua của người nam giới. D lại lấy tiếp trong túi ra 01 tờ tiền mệnh giá 01 USD (loại đô la Mỹ) để bọc bên ngoài tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bên trong có chứa gói Heroine. Sau đó Nguyễn Hữu D bỏ gói Heroine được bọc ngoài bằng các tờ tiền nêu trên vào 01 túi vải hình tròn màu xanh đường kính 10cm rồi bỏ chiếc túi trên vào túi quần phía trước bên trái của mình và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa màu đen, không lắp biển kiểm soát đi về nhà anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1992 ở thôn 7, xã P, huyện Nho Q (là anh trai của D) để chơi.

Hồi 17 giờ 55 phút cùng ngày khi Nguyễn Hữu D đang ngồi tại phòng khách nhà anh Nguyễn Hữu S thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã P đi vào nhà anh S để làm nhiệm vụ. Do lo sợ cất giấu trái phép Heroine trong người nên Nguyễn Hữu D đã định bỏ chạy thì Tổ công tác yêu cầu D đứng yên tại chỗ. D đã lấy ra trong túi quần bên trái phía trước của mình 01 túi vải hình tròn màu xanh, đường kính 10cm bên trong túi có 01 gói nhỏ được bọc ngoài cùng bằng 01 tờ tiền mệnh giá 01 USD, tiếp theo là 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và cuối cùng là 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng để giao nộp cho Tổ công tác. Nguyễn Hữu D khai nhận đó là 01 gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Hữu D 04 bơm kim tiêm nhựa màu trắng; 05 lọ nước cất; 01 dao lam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh lắp sim số 0364.603.165; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen lắp sim số 0972.192.835; 01 kim đa năng

bằng kim loại màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa màu đen, không lắp biển kiểm soát, số khung: RLHHC09007Y156966, số máy: HC09E5267056 và số tiền 115.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu D, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên ngoài lớp giấy bạc màu vàng được gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu D có khối lượng 0,21 gam ký hiệu M để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 251/KLGD-PC09-MT ngày 30/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1923 (không phải một nghìn chín trăm hai mươi ba) gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên; Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSNQ-HS ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị vì bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ nhằm sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, đồng thời bản thân bị cáo không có tài sản gì.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1243 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 251/KLGD-PC09-MT; 04 bơm kim tiêm nhựa màu trắng và 05 lọ nước cất.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/7/2019 tại khu vực bến xe khách N, thuộc phố T, thị trấn N, huyện N bị cáo mua của một người nam giới không quen biết 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,1923gam với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau đó bị cáo lấy 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bọc bên ngoài gói Heroine đồng thời tiếp tục dùng 01 tờ tiền mệnh giá 01 USD (loại đô la Mỹ) để bọc bên ngoài tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo chưa kịp sử dụng thì đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày tại nhà anh Nguyễn Hữu S ở thôn 7, xã P, huyện N Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã L phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số 251/KLGD-PC09-MT ngày 30/7/2019 và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo tàng trữ 0,1923gam Heroine nhằm mục sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau*

đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ 0,1923gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua ma túy của mình bị Nhà nước cấm, việc nghiện ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Nhận thức được tác hại to lớn của ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Mặt khác, ngày 07/4/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, sau khi chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung đồng thời giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho bị cáo nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ nhằm sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, đồng thời bản thân bị cáo không có tài

sản gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng

- Đối với 0,1243 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 251/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong phong bì, vỏ gói ban đầu; 04 bơm kim tiêm nhựa màu trắng và 05 lọ nước cất không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, không lắp biển kiểm soát, số khung: RLHHC09007Y156966, số máy: HC09E5267056. Quá trình điều tra Nguyễn Hữu D khai nhận: Vào thời gian trước khi bị Tổ công tác bắt khoảng 4 đến 5 ngày có người nam giới tên L nhà ở xã Q, huyện N (D không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ) đến vay của D số tiền 800.000 đồng rồi để lại chiếc xe mô tô trên cho D để làm tin nhưng sau đó D không thấy L quay lại trả tiền và lấy xe. Cơ quan điều tra Công an huyện N đã có Công văn đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông và Văn Phòng Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình xác minh trả lời về nguồn gốc, vật chứng đối với chiếc xe mô tô thu giữ của D. Kết quả cho thấy không xác định được chủ sở hữu phương tiện và chiếc xe mô tô trên cũng không phải là vật chứng của vụ án nào. Việc Cơ quan điều tra Công an huyện N tách chiếc xe mô tô thu giữ của D để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh lắp sim số 0364.603.165; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen lắp sim số 0972.192.835; 01 kim đa năng kim loại màu trắng, 01 dao lam, 01 túi vải hình tròn màu xanh, đường kính 10cm; 01 tờ tiền Đô la Mỹ mệnh giá 01 USD và số tiền 115.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu D. Quá trình điều tra đã chứng minh là tài sản của D không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện N đã trả lại cho người được D ủy quyền hợp pháp là anh Nguyễn Hữu S (anh trai của D) là phù hợp.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1243 gam Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 251/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong phong bì, vỏ gói ban đầu; 04 bơm kim tiêm nhựa màu trắng và 05 lọ nước cất.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hữu D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện NQ;
- Những người TGT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ